

HOẠT ĐỘNG CHO TRẺ LÀM QUEN VỚI TÁC PHẨM VĂN HỌC: TỔNG QUAN NGHIÊN CỨU VÀ MỘT SỐ KHUYẾN NGHỊ

Phạm Thị Thu Hương¹,
Phạm Thị Minh Hiếu^{2,+}

¹Trường Đại học Sư phạm Hà Nội; ²Trường Đại học Đồng Tháp
+Tác giả liên hệ • Email: ptmhieu@dthu.edu.vn

Article history

Received: 25/10/2025

Accepted: 24/11/2025

Published: 20/02/2026

Keywords

Activity, familiarize with literary works, education, preschool children

ABSTRACT

Introducing children to literary works is one of the fundamental educational activities in preschool education in Vietnam as well as in the world. These activities contribute to the formation and development of preschool children's ability to interpret literary works, listening comprehension skills, initial reading and writing skills, emotional, cognitive and aesthetic competencies, creating a premise for children to enter first grade and maintain lifelong learning. The article uses a combination of theoretical research methods to synthesize, analyze and systematize research results on activities to introduce children to literary works, with main aspects including their role, significance, methods and forms of organization. Research results also show that the organization of these activities has some limitations, requiring teachers' organising capacity in order to improve the quality of preschool education in Vietnam at the current stage.

1. Mở đầu

Tác phẩm văn học (TPVH) thuộc các thể loại khác nhau như truyện cổ tích, truyện ngụ ngôn, câu hát dân gian, bài thơ,... có sức hấp dẫn mạnh mẽ đối với trẻ em ở các nơi trên thế giới, đi vào đời sống trẻ thơ trong các hoạt động sinh hoạt ở gia đình, hoạt động đọc thơ, kể chuyện của trẻ ở trường mầm non. TPVH được xem là một phương tiện ưu thế trong giáo dục đa văn hóa (Hồ Hữu Nhật và cộng sự, 2025). Trong giáo dục mầm non (GDMN), hoạt động cho trẻ làm quen với tác phẩm văn học (LQVTPVH) được xem là một hoạt động quan trọng, góp phần hình thành những phẩm chất và năng lực nền tảng cho trẻ. Tổ chức hoạt động LQVTPVH không chỉ giúp trẻ mở rộng nhận thức, giáo dục lòng nhân ái, phát triển cảm xúc thẩm mỹ, khả năng cảm thụ văn học (Hà Nguyễn Kim Giang, 2018; Silva và Goncalves, 2020; Oliveira và cộng sự, 2022; Xiao và cộng sự, 2023; Trần Thị Nhung và cộng sự, 2023) mà còn có ý nghĩa phát triển ngôn ngữ cho trẻ, hỗ trợ kỹ năng tiền đọc - viết, tạo nền tảng cho học tập suốt đời (Veeranna, 2011; Trương Thị Thùy Anh và Ngô Mạnh Dũng, 2019; Martins và Bortolanza, 2021; Baraliuc, 2022).

Trên thế giới và tại Việt Nam đã có những nghiên cứu đề cập đến hoạt động cho trẻ LQVTPVH ở trường mầm non. Việc nghiên cứu tổng quan về hoạt động cho trẻ LQVTPVH dựa trên các nguồn dữ liệu học thuật đáng tin cậy là cần thiết nhằm phác họa một bức tranh toàn diện về vấn đề này. Các tài liệu nghiên cứu được tìm kiếm từ các cơ sở dữ liệu học thuật quốc tế uy tín, bao gồm: Scopus, Google Scholar, Web of Science, SpringerLink, các tạp chí khoa học chuyên ngành như Tạp chí Giáo dục, Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam, Tạp chí Khoa học - Trường Đại học Sư phạm Hà Nội... Các từ khoá tìm kiếm bằng tiếng Anh gồm: activity familiarization with literary works, introducing literature to preschool children, children's literature, storytelling activities in early childhood education. Từ khoá tiếng Việt gồm: hoạt động cho trẻ LQVTPVH, làm quen với tác phẩm thơ/ truyện, văn học trẻ em. Việc chọn lọc tài liệu tập trung vào các tiêu chí sau: (1) Thời gian công bố từ năm 2009 đến năm 2024 (15 năm gần đây); (2) Nội dung liên quan trực tiếp đến hoạt động cho trẻ LQVTPVH; (3) Loại hình tài liệu: các bài báo tiếng Việt và tiếng Anh được công bố trên các tạp chí khoa học uy tín, giáo trình, văn bản pháp quy của Bộ GD-ĐT. Trên cơ sở đó, bài báo sử dụng phối hợp các phương pháp nghiên cứu lí luận để tổng hợp, phân tích, hệ thống hoá các kết quả nghiên cứu đã công bố trong và ngoài nước, tập trung làm rõ các vấn đề: quan niệm, vai trò, phương pháp và hình thức tổ chức hoạt động cho trẻ LQVTPVH. Những kết quả phân tích này là nền tảng để đề xuất các khuyến nghị mang định hướng thực tiễn, góp phần nâng cao hiệu quả tổ chức hoạt động LQVTPVH trong bối cảnh đổi mới GDMN ở Việt Nam hiện nay.

2. Kết quả nghiên cứu

2.1. Quan niệm về hoạt động cho trẻ mầm non làm quen với tác phẩm văn học

Quan niệm về hoạt động cho trẻ LQVTPVH trong GDMN được thể hiện qua một số nghiên cứu của các tác giả như Fecica và O'Neill (2010), Yazici và Bolay (2017), Real và Gil (2018), Silva và Goncalves (2020), Xiao và cộng sự, (2023), Kupaysinovna (2024)... Theo đó, hoạt động LQVTPVH được hiểu là quá trình trẻ được tiếp xúc, tương tác với TPVH như nghe kể chuyện, mô phỏng về các sự kiện được tường thuật trong truyện nhằm xây dựng những biểu hiện tinh thần phong phú, phát triển khả năng hiểu biết về câu chuyện, hình thành tư duy biểu tượng, năng lực suy luận và khả năng ngôn ngữ của trẻ (Fecica và O'Neill, 2010). Theo Real và Gil (2018), hoạt động “giáo dục văn học” là một trong những hoạt động giáo dục quan trọng ở trường mầm non, trong đó GV “thúc đẩy sự tham gia tích cực của trẻ vào quá trình tiếp cận văn bản văn học” nhằm giúp trẻ “khám phá ngôn ngữ và văn học, phát triển tình yêu đối với viết và đọc, đồng thời trau dồi các kỹ năng diễn giải và sáng tạo ban đầu của trẻ mầm non” (tr 133). Theo tác giả Hà Nguyễn Kim Giang (2018), hoạt động LQVTPVH là quá trình cho trẻ tiếp cận với TPVH thông qua nghệ thuật đọc, kể chuyện của GV, “nhằm dẫn dắt, hướng dẫn trẻ cảm nhận những giá trị nội dung, nghệ thuật phong phú trong tác phẩm, khơi gợi ở trẻ sự rung động, hứng thú đối với văn học, có ấn tượng về những hình tượng nghệ thuật, cái hay, cái đẹp của tác phẩm và thể hiện sự cảm nhận đó qua các hoạt động mang tính chất văn học nghệ thuật như đọc thơ, kể chuyện, chơi trò chơi đóng kịch; cao hơn là tiến tới sáng tạo ra các vần thơ, câu chuyện theo tưởng tượng của mình, góp phần hình thành và phát triển toàn diện nhân cách trẻ” (tr 23). Tác giả Nguyễn Thị Hoa và Trần Thị Ngọc (2022) quan niệm: “Tổ chức cho trẻ LQVTPVH thực chất là GV sử dụng nghệ thuật đọc, kể diễn cảm để đọc thơ, kể chuyện cho trẻ nghe, giảng giải để giúp trẻ hiểu được nội dung và hình thức nghệ thuật của TPVH” (tr 8). Nguyễn Thị Hoàng Hà (2019) coi hoạt động LQVTPVH là cách GV thiết kế và tổ chức các hoạt động giáo dục nhằm hỗ trợ trẻ từ 0-6 tuổi tiếp cận và khám phá những giá trị nội dung, giá trị nghệ thuật của TPVH một cách sơ giản, qua đó phát triển nhận thức, ngôn ngữ, cảm xúc thẩm mỹ, kỹ năng xã hội và thể chất của trẻ.

Các quan niệm đều thống nhất cho rằng, hoạt động LQVTPVH là việc GV sử dụng TPVH để giới thiệu, tổ chức các hoạt động như đọc thơ, kể chuyện, đọc sách cho trẻ nghe, hoặc cho trẻ đọc thơ, kể lại truyện, đóng kịch, nhận dạng và sao chép chữ cái trong văn bản văn học... nhằm hình thành và phát triển khả năng cảm thụ, tiếp nhận TPVH và các kỹ năng ngôn ngữ của trẻ ở giai đoạn mầm non (Lã Thị Bắc Lý và Lê Thị Ánh Tuyết, 2014; Nguyễn Thị Ngọc Châu, 2016; Marco, 2020; Martins và Bortolanza, 2021; Oliveira và cộng sự, 2022). Hoạt động LQVTPVH cần đảm bảo các điều kiện như có “sự tham gia của trẻ em và người lớn; quá trình chung xây dựng kiến thức, ý nghĩa và hiểu biết; có sự hướng dẫn và hỗ trợ học tập như trình bày, giải thích, đặt câu hỏi” (European Commission, 2019, tr 39). Mức độ của việc cho trẻ LQVTPVH phụ thuộc vào đặc điểm và sự phát triển theo từng độ tuổi của trẻ.

Tổng hợp các quan điểm nêu trên cho thấy “LQVTPVH” không đơn thuần là hoạt động đọc thơ, kể chuyện mà là một quá trình giáo dục có định hướng, nhằm phát triển toàn diện nhân cách trẻ thông qua tiếp cận và cảm thụ văn học ở mức độ phù hợp với lứa tuổi mầm non.

2.2. Vai trò, ý nghĩa của hoạt động cho trẻ làm quen với tác phẩm văn học

Nhiều nghiên cứu trên thế giới và ở Việt Nam đã khẳng định LQVTPVH có vai trò đặc biệt quan trọng trong việc giáo dục toàn diện trẻ em độ tuổi mầm non. Hoạt động cho trẻ LQVTPVH góp phần phát triển nhận thức về thế giới xung quanh và khơi dậy tinh thần khám phá của trẻ. Việc cho trẻ làm quen với các tác phẩm truyện, sách in với các nội dung thông tin phong phú, kết hợp đặt câu hỏi, trò chuyện về khái niệm và nội dung văn bản cũng góp phần mở rộng hiểu biết về cuộc sống xã hội, con người và thế giới tự nhiên gần gũi cũng như phát triển khả năng đọc hiểu của trẻ mẫu giáo (Zhou và Yadav, 2017; Silva và Goncalves, 2020). Hoạt động LQVTPVH còn có ý nghĩa đặc biệt trong giáo dục đạo đức và phát triển tình cảm - xã hội của trẻ. Oliveira và cộng sự, (2022), Xiao và cộng sự, (2023) chỉ ra rằng, thông qua các tác phẩm truyện ngắn, thơ ca, trẻ em có cơ hội khám phá cảm xúc của mình, hiểu hành vi của người khác và hình thành các chuẩn mực đạo đức ban đầu. Hoạt động LQVTPVH góp phần quan trọng trong việc nuôi dưỡng trí tưởng tượng, hình thành cảm xúc và thị hiếu thẩm mỹ, năng lực cảm thụ văn học và sáng tạo nghệ thuật của trẻ mầm non, từ đó bồi đắp tình cảm nhân văn, lòng nhân ái, thái độ sống tích cực của trẻ (Lã Thị Bắc Lý và Lê Thị Ánh Tuyết, 2014; Hà Nguyễn Kim Giang, 2018; Marco, 2020).

Nhiều tác giả cho rằng, các hình thức sách tranh, truyện kể và thơ thiếu nhi được xem là phương tiện hiệu quả giúp trẻ phát triển vốn từ vựng, khả năng diễn đạt và hiểu ngôn ngữ (Nguyễn Thị Ngọc Châu, 2016; Phan Xuân Phôn, 2019; Martins và Bortolanza, 2021; Baraliuc, 2022; Trần Thị Nhung và cộng sự, 2023). Các hoạt động như kể chuyện, đọc to tác phẩm cho trẻ nghe hoặc cùng trẻ đọc sách, trò chuyện về văn bản, giải thích về tác phẩm và từ ngữ trên trang sách không chỉ phát triển khả năng nghe, nói và hiểu nội dung văn bản, thúc đẩy khả năng phát âm và hiểu nghĩa của từ, mà còn nuôi dưỡng sự hứng thú với ngôn ngữ viết của trẻ, từ đó nâng cao thành tích đọc của trẻ (Morrow và cộng sự, 2004; Neugebauer và Currie-Rubin, 2009; Mol và Bus, 2011). Ngoài ra, Mielonen và Paterson

(2009) cũng cho rằng, các hình thức như trò chơi nhập vai, trò chơi tưởng tượng, chơi với đồ vật và trang phục liên quan đến nhân vật trong TPVH giúp trẻ biết diễn giải hành động, cảm xúc của nhân vật, liên hệ với nhân vật và hiểu về văn bản. Tác giả Veeranna (2011) cũng coi việc tổ chức các hoạt động giáo dục văn học cho trẻ là một nhiệm vụ quan trọng để thúc đẩy sự phát triển của trẻ về năng lực văn học, mở ra cánh cửa học tập học thuật và đảm bảo sự thành công về sau ở trường: “Các trường mẫu giáo chất lượng cao được coi là chìa khoá để chuẩn bị cho trẻ em vào trường học chính thức với nền tảng văn học vững chắc” (tr 16).

2.3. Phương pháp và hình thức tổ chức hoạt động cho trẻ làm quen với tác phẩm văn học

Xuất phát từ đặc thù của bậc học mầm non, một số phương pháp tổ chức hoạt động cho trẻ LQVTPVH được khuyến nghị sử dụng như: phương pháp dùng lời (đọc to và kể chuyện diễn cảm bằng lời) kết hợp với các phương tiện trực quan (như giọng điệu, ngôn ngữ cơ thể, đạo cụ, tranh minh họa, rối) để khơi dậy cảm xúc và tăng cường tương tác giữa trẻ với tác phẩm (Lã Thị Bắc Lý và Lê Thị Ánh Tuyết, 2014; Hà Nguyễn Kim Giang, 2018; Marco, 2020; Xiao và cộng sự, 2023); phương pháp kể chuyện kết hợp với công cụ kỹ thuật số như hình ảnh, đồ họa, âm nhạc, âm thanh (Psomos và Kordaki, 2015; Liang và Hwang, 2023); kết nối trẻ với TPVH qua phương pháp đối thoại, kể lại câu chuyện, kể sáng tạo và tham gia vào các hoạt động văn học nghệ thuật (Nguyễn Thị Ngọc Châu, 2016; Cremin và cộng sự, 2018; Kupaysinovna, 2023; Huisstede và cộng sự, 2024); tổ chức trò chơi đóng kịch, nhập vai nhân vật phát triển khả năng biểu cảm và tư duy thẩm mỹ (Nicolopoulou và cộng sự, 2015; Baraliuc, 2022); tổ chức góc đọc sách để trẻ tương tác trực tiếp với sách và đắm chìm vào thế giới văn học (Martins và Bortolanza, 2021). Phương pháp giảng giải, đàm thoại cũng được xem là một trong những phương pháp cơ bản, mang tính truyền thống trong tổ chức hoạt động cho trẻ LQVTPVH. Tuy nhiên, các tác giả cũng đề cập đến một số lưu ý khi sử dụng phương pháp giảng giải, đàm thoại. Chẳng hạn Barodis cho rằng: “Hình tượng của TPVH tự nó đã có sức truyền cảm mạnh mẽ và thuyết phục hơn mọi lời giảng giải về nó. Vì vậy, GV cần tránh việc quá sa đà vào những cuộc đàm thoại hoặc phân tích chi tiết, gây ảnh hưởng đến cảm xúc tự nhiên của trẻ” (dẫn theo Nguyễn Xuân Khoa, 1999, tr 217). Tương tự, Phêđôrenkô cũng nhấn mạnh rằng “Khi một tác phẩm được phân tích bằng quá nhiều câu hỏi vụn vặt, vẻ đẹp vốn có của nó sẽ bị lu mờ trong mắt trẻ, khiến sự hứng thú và say mê của các em dần mất đi” (dẫn theo Nguyễn Xuân Khoa, 1999, tr 218). Ngoài ra, nghiên cứu của Marco (2020) còn đề cập đến một số chiến thuật cho trẻ LQVTPVH, bao gồm: “kích hoạt kiến thức trước đó, tạo kết nối giữa những gì đã biết và thông tin mới, đưa ra suy luận để hiểu những gì không được viết rõ ràng, trực quan hoá để tạo ra hình ảnh và cảm xúc trong tâm trí, tóm tắt để trích xuất các phần thiết yếu của văn bản và tổng hợp để kết hợp thông tin mới vào kiến thức hiện có”. Những chiến thuật được tác giả đề cập đến nhằm góp phần hình thành kỹ năng đọc và hiểu ý nghĩa của văn bản văn học, coi trẻ em tiếp xúc với TPVH với tư cách là một “người đọc” thực sự.

Về hình thức, các tác giả cho rằng hoạt động cho trẻ LQVTPVH có thể được tổ chức dưới nhiều hình thức linh hoạt. Ở nước ngoài, Marco (2020) nhấn mạnh giờ học có chủ đích và có kế hoạch. Kupaysinovna (2023) đề cập đến hình thức mọi lúc, mọi nơi, gắn với sinh hoạt hằng ngày, hoạt động dự án, chủ đề; đồng thời khuyến khích sự tham gia của phụ huynh qua các buổi đọc sách, “ngày hội đọc sách”, tham quan, giao lưu văn học, hoạt động biểu diễn sân khấu. Veeranna (2011) cho rằng cần kết hợp đọc sách cho trẻ ở lớp và ở nhà, tạo môi trường học tập phong phú.

Ở Việt Nam, các tác giả như Hà Nguyễn Kim Giang (2018), Lã Thị Bắc Lý và Lê Thị Ánh Tuyết cho rằng hoạt động LQVTPVH được tổ chức chủ yếu dưới hai hình thức: “tiết học” (hoạt động có chủ đích) và “ngoài tiết học” (bao gồm hoạt động vui chơi, hoạt động góc, ngoài trời, sinh hoạt hằng ngày). Chương trình GDMN (Bộ GD-ĐT, 2021) cũng nhấn mạnh tính đa dạng của hình thức tổ chức hoạt động giáo dục bao gồm “hoạt động có chủ đích của GV và hoạt động theo ý thích của trẻ, trong lớp hoặc ngoài trời, theo nhóm, cá nhân hoặc cả lớp” (tr 90). Việc lựa chọn hình thức tổ chức hoạt động LQVTPVH cần dựa trên đặc điểm tâm - sinh lý và nhu cầu của trẻ, đảm bảo tính hấp dẫn, phát huy tính tích cực và vai trò trung tâm của trẻ (Hà Nguyễn Kim Giang, 2018).

Về tổ chức các hoạt động cho trẻ LQVTPVH, một số tác giả cho rằng đa số GV mầm non hiểu được tầm quan trọng của văn học thiếu nhi đối với sự hình thành khả năng đọc viết sớm của trẻ nhỏ, nhận thức được vai trò của GV như một “người đọc trung gian”, từ đó truyền được niềm vui đọc sách để từng bước biến các em thành “người đọc chủ thể” (Real và Gil, 2018; Oliveira và cộng sự, 2022). Bên cạnh đó, việc tổ chức hoạt động cho trẻ LQVTPVH còn một số hạn chế đáng chú ý. Ở một số nước, GV thường “giáo khoa hoá” hoạt động cho trẻ LQVTPVH, sử dụng TPVH chủ yếu để dạy chữ thay vì giúp trẻ thưởng thức, cảm thụ văn học. Theo Real và Gil (2018), nguyên nhân xuất phát từ nhận thức hạn chế của GV về phát triển người đọc, hiểu chưa đúng về học đọc - viết của trẻ, kiến thức về văn học thiếu nhi còn nghèo nàn và thiếu năng lực lựa chọn, phân tích tác phẩm cũng như lập kế hoạch hoạt động. Oliveira và cộng sự (2022) cũng chỉ ra những khó khăn do thiếu TPVH chất lượng, lựa chọn tác phẩm chưa phù hợp,

GV mầm non chưa được đào tạo bài bản về lĩnh vực này; đặc biệt, sự thiếu vắng môn văn học thiếu nhi trong một số chương trình đào tạo làm hạn chế năng lực chuyên môn và hình mẫu “GV - người đọc” cho trẻ nhỏ. Ở Việt Nam, các nghiên cứu cũng cho thấy hoạt động LQVTPVH còn nặng về phương pháp của GV, chưa chú ý đầy đủ đến hứng thú và trải nghiệm của trẻ (Hà Nguyễn Kim Giang, 2018). GV còn hạn chế trong phát triển vốn từ nghệ thuật cho trẻ, thiếu sáng tạo và chưa vận dụng linh hoạt các biện pháp sư phạm (Phan Xuân Phồn, 2019; Trần Thị Nhung và cộng sự, 2023). Nhìn chung, việc tổ chức hoạt động LQVTPVH ở nhiều cơ sở mầm non còn đơn điệu, áp đặt, chưa thật sự phát huy được tính tích cực, vai trò chủ thể và cảm xúc thẩm mỹ của trẻ trong quá trình tiếp nhận TPVH.

2.4. Một số khuyến nghị tổ chức hoạt động cho trẻ làm quen với tác phẩm văn học ở Việt Nam

Các nghiên cứu về hoạt động cho trẻ LQVTPVH cũng cho thấy vẫn tồn tại những hạn chế nhất định trong cách thức tổ chức hoạt động, đặt ra yêu cầu GV phải tăng cường năng lực thực hành để nâng cao chất lượng GDMN; đây đồng thời là cơ sở quan trọng để đề xuất các khuyến nghị nhằm cải thiện việc tổ chức hoạt động LQVTPVH ở Việt Nam hiện nay. Cụ thể:

- *Trong xây dựng và phát triển nội dung cho trẻ LQVTPVH*: Nội dung cụ thể cho trẻ LQVTPVH cần đáp ứng mục tiêu “phát triển toàn diện và tạo cơ hội cho trẻ phát triển” của Chương trình GDMN (Bộ GD-ĐT, 2021), đảm bảo sự hài hoà giữa các lĩnh vực phát triển của trẻ. Việc xây dựng nội dung chương trình LQVTPVH cần dựa trên sự hiểu biết về mức độ phát triển của trẻ ở từng độ tuổi, đồng thời gắn với bối cảnh văn hoá - xã hội của từng vùng miền, địa phương. Việc lựa chọn TPVH cho trẻ làm quen cần phù hợp với nhu cầu, hứng thú của trẻ, cũng như chú trọng đến đặc điểm về vốn sống, vốn từ vựng, khả năng tập trung chú ý, sở thích, tình cảm của trẻ (Korat, 2010); đặc điểm của văn bản văn học như độ dài, cốt truyện, nội dung, hình thức, tính giáo dục, tính thẩm mỹ văn chương (Oliveira và cộng sự, 2022); và tiêu chí phù hợp với mục tiêu giáo dục (Stefanescu và Stoican, 2015).

- *Trong áp dụng các phương pháp và hình thức tổ chức hoạt động cho trẻ LQVTPVH*: Phương pháp và hình thức tổ chức hoạt động LQVTPVH cần theo hướng lấy trẻ làm trung tâm, khuyến khích sự tham gia tích cực, trải nghiệm và sáng tạo trong quá trình tiếp nhận TPVH. GV cần vận dụng đa dạng các phương pháp giáo dục hiện đại như kể chuyện sáng tạo, đọc diễn cảm, trò chơi đóng vai theo tác phẩm, hoạt động trải nghiệm, ứng dụng công nghệ thông tin, và các kỹ thuật dạy học tích cực nhằm giúp trẻ tiếp cận TPVH một cách sinh động, hấp dẫn và gần gũi. Việc lựa chọn hình thức tổ chức hoạt động cần linh hoạt, kết hợp giữa các hình thức học trong tiết học và ngoài tiết học, giữa hoạt động nhóm, cá nhân và tập thể, giữa hoạt động trong lớp và ngoài trời. GV cũng cần phối hợp các hình thức tổ chức LQVTPVH ở trường mầm non và tại gia đình, khuyến khích phụ huynh sưu tầm và đọc kể các TPVH dân gian trong sinh hoạt gia đình hay trong các buổi giao lưu văn hoá (Nguyễn Thị Út Sáu và Trần Thị Nhung, 2024); tích hợp hoạt động LQVTPVH với các hoạt động giáo dục khác như giáo dục nghệ thuật - thẩm mỹ (Kupaysinovna, 2023), giáo dục nhận thức khoa học và môi trường xung quanh (McLean và cộng sự, 2015), giáo dục kỹ năng, tình cảm xã hội (Chen, 2022), và phát triển ngôn ngữ (Tong, 2024).

- *Trong đào tạo sinh viên ngành GDMN có đủ năng lực tổ chức hoạt động cho trẻ LQVTPVH*: Cần hướng đến việc hình thành và phát triển năng lực tổ chức hoạt động giáo dục, đặc biệt là năng lực tổ chức hoạt động LQVTPVH, như một thành tố cốt lõi của năng lực nghề nghiệp GV mầm non (Phạm Thị Yến, 2021). Chương trình đào tạo cần có sự kết hợp giữa lý thuyết và thực hành, giúp sinh viên không chỉ nắm vững tri thức về văn học thiếu nhi và phương pháp giáo dục văn học, mà còn biết vận dụng sáng tạo trong tổ chức hoạt động phù hợp với đặc điểm độ tuổi mầm non; gắn kết đào tạo trong trường đại học với thực tiễn GDMN, thông qua tăng cường hoạt động thực hành, kiến tập, thực tập sư phạm, giúp sinh viên rèn luyện kỹ năng lập kế hoạch, thiết kế hoạt động, sử dụng phương tiện - đồ dùng trực quan, đọc - kể diễn cảm, sử dụng ngôn ngữ nghệ thuật, tổ chức và đánh giá kết quả học tập của trẻ.

3. Kết luận

Cho trẻ LQVTPVH là một trong những hoạt động giáo dục quan trọng của cấp học mầm non, góp phần hình thành và phát triển toàn diện nhân cách trẻ. Sự quan tâm nghiên cứu ở trong và ngoài nước về hoạt động này tập trung vào các phương diện chủ yếu gồm: quan niệm, vai trò, phương pháp và hình thức tổ chức hoạt động cho trẻ LQVTPVH. Trên thực tế, hầu hết GV đã nhận thức được tầm quan trọng của việc cho trẻ LQVTPVH và sử dụng đa dạng các hình thức, phương pháp và biện pháp tổ chức hoạt động LQVTPVH, tuy nhiên ở nhiều bối cảnh khác nhau việc tổ chức hoạt động này vẫn còn hạn chế. Một số định hướng được đề xuất trong bài báo góp phần nâng cao hiệu quả tổ chức hoạt động cho trẻ LQVTPVH ở trường mầm non trong bối cảnh hiện nay, dù vậy nghiên cứu hiện vẫn chủ yếu dựa trên tổng quan tài liệu nên cần các khảo sát thực nghiệm sâu hơn để làm rõ sự vận dụng ở từng bối cảnh và mở ra các hướng nghiên cứu tiếp theo.

Tài liệu tham khảo

- Baraliuc, N. (2022). The valences of theatrical game in view of the development of the literary-artistic reception competence of preschool children. *Univers Pedagogic*, 4(76), 34-38. <https://doi.org/10.52387/1811-5470.2022.4.07>
- Bộ GD-ĐT (2021). *Chương trình giáo dục mầm non* (ban hành kèm theo Thông tư số 01/VBHN-BGDĐT ngày 13/4/2021).
- Chen, J. (2022). Research on the Integration of Kindergarten Character Education and Children's Literature Education Activities. *Huaxia Teacher*, 6, 43-45.
- Cremin, T., Flewitt, R., Swann, J., Faulkner, D., & Kucirkova, N. (2018). Storytelling and story-acting: Co-construction in action. *Journal of Early Childhood Research*, 16(1), 3-17. <https://doi.org/10.1177/1476718X17750205>
- European Commission (2019). *Key Data on Early Childhood Education and Care in Europe - 2019 Edition*. Eurydice Report, Luxembourg: Publications Office of the European Union. <https://doi.org/10.2797/894279>
- Fecica, A. M., & O'Neill, D. K. (2010). A step at a time: Preliterate children's simulation of narrative movement during story comprehension. *Cognition*, 116(3), 368-381.
- Hà Nguyễn Kim Giang (2018). *Phương pháp tổ chức hoạt động làm quen với tác phẩm văn học* (tái bản lần thứ 10). NXB Giáo dục Việt Nam.
- Hồ Hữu Nhật, Nguyễn Thanh Tâm, Trần Viết Nhi (2025). Tổng quan nghiên cứu về sử dụng tác phẩm văn học trong giáo dục đa văn hóa cho trẻ mầm non. *Tạp chí Giáo dục*, 25(18), 25-29. <https://tcgd.tapchigiaoduc.edu.vn/index.php/tapchi/article/view/3999>
- Huisstede, L., Marley, S. C., Bernstein, K. A., Pierce - Rivera, M., Schmidt, A. C., Millinger, J., Kelley, M. F., Restrepo, M. A., & Vargas Cesario, C. (2024). Drama during story time supports preschoolers' understanding of story character feeling states. *Journal of Early Childhood Literacy*. <https://doi.org/10.1177/14687984241240413>
- Korat, O. (2010). Reading electronic books as a support for vocabulary, story comprehension and word reading in kindergarten and first grade. *Computers & Education*, 55(1), 24-31. <https://doi.org/10.1016/j.compedu.2009.11.014>
- Kupaysinovna, K. S. (2023). *Educational activity to introduce preschool children to literary works*. *European Journal of Research and Reflection in Educational Sciences*, 11(1), 12-15. <https://www.idpublications.org>
- Lã Thị Bắc Lý, Lê Thị Ánh Tuyết (2014). *Giáo trình Phương pháp cho trẻ mầm non làm quen với tác phẩm văn học* (Dành cho hệ cao đẳng sư phạm mầm non). NXB Giáo dục Việt Nam.
- Liang, J. C., & Hwang, G. J. (2023). A robot-based digital storytelling approach to enhancing EFL learners' multimodal storytelling ability and narrative engagement. *Computers & Education*, 201, 104827. <https://doi.org/10.1016/j.compedu.2023.104827>
- Marco, M. T. de. (2020). A leitura literária na educação infantil: contribuições da mediação docente na formação da criança leitora. *Interfaces*, 11(2). <https://doi.org/10.5935/2179-0027.20200030>
- Martins, A. C. F., & Bortolanza, A. M. E. (2021). A leitura literária na educação infantil: análise de narrativas escritas por uma professora. *Revista Ciranda - Montes Claros*, 5(1), 57-76. <https://doi.org/10.46551/259498102021004>
- McLean, K., Jones, M., & Schaper, C. (2015). Children's literature as an invitation to science inquiry in early childhood education. *Australian Journal of Early Childhood*, 40(4), 49-56. <https://doi.org/10.1177/183693911504000407>
- Mielonen, A. M., & Paterson, W. (2009). Developing literacy through play. *Journal of Inquiry & Action in Education*, 3(1), 15-29.
- Mol, S. E., & Bus, A. G. (2011). To Read or Not to Read: A Meta-Analysis of Print Exposure from Infancy to Early Adulthood. *Psychological Bulletin*, 137(2), 267-296. <https://doi.org/10.1037/a0021890>
- Morrow, L. M., Neuman, S., Schickedanz, J., Strickland, D. S., Neuman, S., Roskos, K., & Vukelich, C. (2004). *The role of literacy in early childhood education*. *The Reading Teacher*, 58(1), 86-100. <https://www.jstor.org/stable/20205451>
- Neugebauer, S. R., & Currie-Rubin, R. (2009). Read-alouds in Calca, Peru: A bilingual indigenous context. *The Reading Teacher*, 62(5), 396-405. <https://doi.org/10.1598/RT.62.5.3>
- Nguyễn Thị Hoa, Trần Thị Ngọc (2022). *Giáo trình Tổ chức cho trẻ làm quen tác phẩm văn học*. NXB Đại học Thái Nguyên.

- Nguyễn Thị Hoàng Hà (2019). Xây dựng tiêu chí đánh giá kỹ năng tổ chức hoạt động cho trẻ mầm non làm quen tác phẩm văn học trong dạy học phương pháp chuyên ngành chương trình đào tạo giáo viên mầm non trình độ cao đẳng. *Tạp chí Giáo dục*, 459, 27-31.
- Nguyễn Thị Ngọc Châu (2016). Thực trạng phát triển vốn từ cho trẻ 5-6 tuổi qua hoạt động làm quen với tác phẩm văn học ở một số trường mầm non, thành phố Thanh Hóa. *Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Hồng Đức*, 32, 17-24.
- Nguyễn Thị Út Sáu, Trần Thị Nhung (2024). Tổng quan nghiên cứu về giáo dục đa văn hoá trong giáo dục mầm non trên thế giới và định hướng đa văn hoá tại các trường mầm non khu vực miền núi phía Bắc Việt Nam. *Tạp chí Giáo dục*, 24(5), 59-64. <https://tcgd.tapchigiaoduc.edu.vn/index.php/tapchi/article/view/1520>
- Nguyễn Xuân Khoa (1999). *Phương pháp phát triển ngôn ngữ cho trẻ mẫu giáo*. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
- Nicolopoulou, A., Cortina, K. S., Ilgaz, H., Cates, C. B., & de Sá, A. B. (2015). Using a narrative- and play-based activity to promote low-income preschoolers' oral language, emergent literacy, and social competence. *Early Childhood Research Quarterly*, 31, 147-162. <https://doi.org/10.1016/j.ecresq.2015.01.006>
- Oliveira, J. P. de, Calil, A. M. G. C., & Souza, M. A. de. (2022). *A Literatura infantil no contexto da Educação Infantil: um panorama das pesquisas sobre o tema*. <https://doi.org/10.29327/167577.8-20>
- Phạm Thị Yên (2021). Đề xuất khung năng lực nghề nghiệp cho sinh viên ngành Giáo dục mầm non trong bối cảnh đổi mới giáo dục và hội nhập quốc tế. *Tạp chí Giáo dục*, 505, 8-12.
- Phan Xuân Phồn (2019). Một số biện pháp giúp trẻ 5-6 tuổi hiểu nghĩa của từ thông qua hoạt động làm quen với tác phẩm văn học ở một số trường mầm non trên địa bàn thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. *Tạp chí Giáo dục*, 447, 19-23.
- Psomos, P., & Kordaki, M. (2015). A novel educational digital storytelling tool focusing on students misconceptions. *Procedia - Social and Behavioral Sciences*, 191, 82-86. <https://doi.org/10.1016/j.sbspro.2015.04.476>
- Real, N., & Gil, M. R. (2018). Basic training of early childhood education teachers in written language and literature. *The Universidad Autónoma de Barcelona - UAB case, Educar em Revista, Curitiba, Brasil*, 34(72), 131-150. <https://doi.org/10.6084/m9.figshare.7482266>
- Silva, A., & Goncalves, M. (2020). The role of children's literature in the context of early childhood education and child education: a bibliographic review. *Research, Society and Development*, 9(5). <http://doi.org/10.33448/rsd-v9i5.3078>
- Stefanescu, C., & Stoican, O. (2015). Preschool Education - A Premise for Literary Culture Formation. *Procedia - Social and Behavioral Sciences*, 187, 349-353. <https://doi.org/10.1016/j.sbspro.2015.03.065>
- Tong, P. (2024). Reflections on Conducting Kindergarten Language Education Activities Based on Children's Literature. *Journal of Contemporary Educational Research*, 8(3), 118-123. <https://doi.org/10.26689/jcer.v8i3.6285>
- Trần Thị Nhung, Bùi Thị Xuân, Đỗ Huyền Diệp (2023). Phát triển vốn từ cho trẻ 5-6 tuổi trong hoạt động làm quen với tác phẩm thơ ở trường mầm non. *Tạp chí Khoa học và Công nghệ, Đại học Thái Nguyên*, 228(12), 63-71.
- Trương Thị Thùy Anh, Ngô Mạnh Dũng (2019). Sử dụng tác phẩm văn học trong hoạt động hướng dẫn trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi khám phá khoa học. *Tạp chí Giáo dục, số đặc biệt kì 2 tháng 5*, 132-137.
- Veeranna, K. K. (2011). Approaches adopted by preschools to foster literary skills among preschoolers. *Language in India*, 11(10 October 2011), 150-170. <http://www.languageinindia.com/oct2011/kalpanapreschoolfinalp.pdf>
- Xiao, M., Amzah, F., & Rong, W. (2023). Experience of Beauty: Valuing Emotional Engagement and Collaboration in Teacher-Child Storytelling Activities. *International Journal of Learning, Teaching and Educational Research*, 22(2), 165-187. <https://doi.org/10.26803/ijlter.22.2.10>
- Yazici, E., & Bolay, H. (2017). Story Based Activities Enhance Literacy Skills in Preschool Children. *Universal Journal of Educational Research*, 5(5), 815-823. <https://doi.org/10.13189/ujer.2017.050528>
- Zhou, N., & Yadav, A. (2017). Effects of multimedia story reading and questioning on preschoolers' vocabulary learning, story comprehension, and reading engagement. *Educational Technology Research and Development*, 65, 1523-1545. <https://doi.org/10.1007/s11423-017-9533-2>